TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TH** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/HSST
Ngày: 28/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH - TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Quế.

Bà Ngô Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phú - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Th.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th - tỉnh B. Toà án nhân dân huyện Th mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2022/TLST-HS ngày 09/9/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 64/2022/QĐXXST-HS ngày 14/9/2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN L, sinh năm 1976.

Trú tại: Thôn K - xã N - huyện Th - tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C (Đã chết), và bà Cao Thị Th, sinh năm 1934; Có vợ là: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977 (Đã ly hôn); Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng *"Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:*** Anh **NGUYỄN HẢI H**, sinh năm 1982.

Trú tại: Thôn K - xã N - huyện Th - tỉnh B. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L và Nguyễn Hải H đều trú tại: Thôn K - xã N - huyện Th - tỉnh B là hàng xóm gần nhà nhau. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/5/2022, L đi ra ngoài cổng nhà mình chửi bới bâng quơ và nói *"Ngày xưa tôn nhà tao chảy vào bờ tường sang nhà mày thì tao thuê người kéo tôn về, bây giờ mái nhà mày chảy sang nhà tao sao mày không làm như tao"*. Nghe tiếng L nói, H đi ra cổng và nói với L *"Có gì mà chửi um xùm thế, thân cô thế cô tao đánh mày mấy lần mày không chừa"*. L chửi lại H *"Địt mẹ mày hủi cùn, hủi cụt"* và hai bên tiếp tục cãi chửi nhau, thách thức đánh nhau. Lại cầm 01 ống nước bằng nhựa mầu xám trắng có kẻ sọc màu đỏ, dài 80cm, đường kính 2,5cm và nói với H *"Mày thích đánh thì sang đây mà đánh"*, nghe vậy H nói *"Địt mẹ cái loại mày, mày giỏi thì mày sang bên này"*. Lúc này, H đi từ cổng nhà mình sang cổng nhà L vừa đi vừa chửi L là *"Cây khô không Lộc, người độc không con"* (Khoảng cách từ nhà H đến nhà lại là 10,7m). L thấy vậy vào trong nhà lấy 01 con dao bầu dài 32,5cm, có chuôi bằng gỗ màu nâu xám hình trụ tròn, dài 11,1cm, thân dao bằng kim loại, có một lưỡi sắc và một đầu nhọn, dài 21,4cm, bản rộng nhất là 6,2cm cầm bằng tay phải rồi chạy ra đuổi H. Thấy vậy, H bỏ chạy về đứng trong cổng nhà của mình nên L quay về không đuổi H nữa. Hai bên đứng tại vị trí cổng nhà mình tiếp tục chửi, thách thức đánh nhau. Sau đó, H đi vào trong nhà mình cầm 01 thùng vỏ sơn màu trắng bên trong thùng sơn có 01 chiếc điếu cày bằng tre, hình trụ tròn được dán kín bằng băng dính màu đen và màu trắng, dài 55,8cm, đường kính 4,6cm ra ngồi ở ghế băng bằng gỗ kê giáp tường cổng nhà H để hút thuốc lào thì H và L tiếp tục chửi bới, thách thức lẫn nhau. Trong khi hai bên đang chửi bới nhau thì trên tay phải của L vẫn cầm con dao bầu nên L giấu dao ra phía sau lưng của mình rồi đi đến chỗ H ngồi. Khi L đến đối diện cách H khoảng 01m, do sợ bị L đánh nên H dùng tay phải cầm chiếc điếu cày giơ lên vụt 01 phát từ trên xuống dưới về phía L. Lại giơ tay trái lên đỡ thì trúng vào phần cẳng tay trái của L, L tiếp tục tiến gần về phía H rồi dùng dao mang theo chém ngang 01 cái về phía H theo chiều từ phải qua trái. Thấy vậy, H lùi về phía sau và đưa tay trái ra đỡ thì bị L chém trúng mặt sau cánh tay trái của H. Sau đó, L chém tiếp 01 cái về phía người H nhưng không trúng, H lao về phía L và dùng tay phải túm vào tay trái của L, L lùi về phía sau và chém tiếp 01 cái về phía người H nhưng không trúng nhưng khiến H bị ngã quỳ hai đầu gối xuống mặt đường, tiếp đó L lùi về phía sau chém tiếp 01 cái về phía người H nhưng cũng không trúng. Sau khi chém không trúng H, L bỏ chạy về nhà còn H được đưa đến Trạm y tế xã N - huyện Th sơ cứu vết thương và đến Trung tâm y tế huyện Th khâu vết thương. Ngày 09/5/2022, H đến Trung tâm y tế huyện Th điều trị đến ngày 16/5/2022 thì được ra viện về nhà.

Ngày 07/5/2022, chị Nguyễn Thị L là vợ của H làm đơn trình báo đến Công an xã N - huyện Th đề nghị giải quyết việc bị L chém gây thương tích ngày 06/5/2022. Cùng ngày, H tự nguyện giao nộp 01 chiếc điếu cày bằng tre, hình trụ tròn được dán kín bằng băng dính màu đen và màu trắng, dài 55,8cm, đường kính 4,6cm.

Quá trình làm việc tại Công an xã N - huyện Th, Lại tự nguyện giao nộp 01 con dao loại dao bầu, dài 32,5cm, có chuôi bằng gỗ màu nâu xám hình trụ tròn, dài 11,1cm, thân dao bằng kim loại, có một lưỡi sắc, một đầu nhọn, dài 21,4cm, bản rộng nhất là 6,2cm và 01 ống nhựa màu xám trắng có kẻ sọc màu đỏ, dài 80cm, đường kính 2,5cm.

Sau khi tiếp nhận vụ việc đến ngày 14/5/2022, Công an xã N - huyện Th đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc và vật chứng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th để giải quyết theo thẩm quyền.

Về thương tích của H: Tại giấy chứng nhận thương tích số: 34/CN- TTYT ngày 30/5/2022 của Trung tâm y tế huyện Th xác nhận: Vết thương mặt bên cánh tay trái dài (12x2)cm đã khâu, tấy đỏ quanh vết thương. Gối 02 bên sưng đau.

Ngày 07/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 107/QĐ-TCGĐ trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ công an giám định cơ chế hình thành, tỷ lệ phần trăm thương tích của Nguyễn Hải H.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 3655/KL-KTHS ngày 21/6/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

Sẹo mặt sau 1/3 trên cánh tay trái kích thước trung bình, không ảnh hưởng chức năng: 02 % (Áp dụng nguyên tắc 1 và Mục I.2, Chương 8).

Sẹo mặt trước gối phải kích thước trung bình, không ảnh hưởng chức năng: 02 % (Áp dụng nguyên tắc 1 và Mục I.2, Chương 8).

Sẹo mặt trước gối phải kích thước nhỏ, không ảnh hưởng chức năng: 01% (Áp dụng nguyên tắc 1 và Mục I.2, Chương 8).

Sẹo mặt trước gối trái kích thước trung bình, không ảnh hưởng chức năng: 02 % (Áp dụng nguyên tắc 1 và Mục I.2, Chương 8).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Hải H tại thời điểm giám định là: 07%.

Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương cánh tay trái của anh Nguyễn Hải H do vật sắc gây ra. Tổn thương gối hai bên của anh Nguyễn Hải H do vật tày gây ra.

Cũng trong ngày 07/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 108/QĐ-TCGĐ trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh B giám định tỷ lệ phần trăm thương tích và cơ chế hình thành thương tích của Nguyễn Văn L. Do thương tích của L nhẹ, L không đi khám, điều trị ở bất kỳ cơ sở khám chữa bệnh nào và L đã có đơn tự nguyện từ chối giám định

thương tích, từ chối việc dẫn giải đi giám định thương tích. L khẳng định việc từ chối giám định thương tích là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai đe dọa, ép buộc gì.

Với nội dung như trên, bản Cáo trạng số: 66/CT-VKSTT ngày 07/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Th và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th đã truy tố. Người bị hại Nguyễn Hải H cho rằng mình không chửi bới, không xúc phạm bị cáo mà là do bị cáo chửi bới, xúc phạm gia đình mình và khi bị cáo cầm dao đi về phía mình thì theo bản năng bị hại chỉ cầm điếu cầy vung lên để tự vệ. Cả người bị hại và bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vấn đề bồi thường theo đúng quy định của pháp luật.

Cũng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm vẫn giữ nguyên quyết định của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th đã truy tố đối bị cáo Nguyễn Văn L. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường các khoản tiền và mức bồi thường cho người bị hại Nguyễn Hải H cụ thể như sau:

Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa là 1.712.718 đồng.

Chi phí đi lại khám điều trị là 200.000 đồng.

Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.

Thu nhập thực tế bị mất là 2.000.000 đồng.

Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế của 01 người chăm sóc là 2.000.000 đồng.

Tiền bù đắp tổn thất về tinh là từ 2.980.000 đồng đến 4.470.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là từ 10.892.718 đồng đến 13.382.718 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 con dao loại dao bầu, dài 32,5cm, có chuôi bằng gỗ màu nâu xám hình trụ tròn, dài 11,1cm, thân dao bằng kim loại, có một lưỡi sắc, một đầu nhọn, dài 21,4cm, bản rộng nhất là 6,2cm; 01 ống nhựa màu xám trắng có kẻ sọc màu đỏ, dài 80cm, đường kính 2,5cm và 01 chiếc điếu cày bằng tre hình trụ tròn được dán kín bằng băng dính màu đen và màu trắng dài 55,8cm, đường kính 4,6cm.

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 chiếc USB có chứa 02 đoạn video ghi lại hình ảnh vụ đánh nhau giữa bị cáo Nguyễn Văn L và người bị hại Nguyễn Hải H xảy ra vào ngày 06/5/2022 theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th công bố bản luận tội, bị cáo và người bị hại không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương. Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý bị cáo nghiêm minh đúng theo quy định của pháp luật. Về vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự cả bị cáo và người bị hại đều đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng và lời khai của bị cáo cùng người bị hại tại phiên tòa hôm nay. Thể hiện: Do mâu thuẫn hàng xóm láng giềng nên vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/5/2022, giữa Nguyễn Văn L và Nguyễn Hải H xảy ra việc chửi bới, thách thức đánh nhau tại đoạn ngõ từ cổng nhà L đến cổng nhà H ở thôn K - xã N - huyện Th - tỉnh B. Sau đó, L dùng tay phải cầm 01 con dao bầu, dài 32,5cm, có chuôi bằng gỗ màu nâu xám hình trụ tròn, dài 11,1cm, thân dao bằng kim loại, có một lưỡi sắc, một đầu nhọn, dài 21,4cm, bản rộng nhất là 6,2cm chém ngang 01 cái theo chiều từ phải qua trái trúng vào mặt sau cánh tay trái của H. Tiếp đó, L chém H 03 cái nữa về phía người của H nhưng không trúng và H bị ngã quỳ 02 đầu gối xuống mặt đường ngõ. Hậu quả, H bị thương tích với tỷ lệ tổn tại sức khỏe là 07% theo như kết luận tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 3655/KL-KTHS ngày 21/6/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an.

Bị cáo Nguyễn Văn L đã dùng dao bầu là hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự chém vào mặt sau cánh tay trái của người bị hại gây thương tích, tổn hại sức khỏe 02 % và làm người bị hại ngã quỳ 02 đầu gối xuống mặt đường gây thương tích, tổn hại sức khỏe 05 %. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ đó là quyền bất khả xâm phạm về sức khoẻ của con người. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi và đã đủ

tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo mặc dù là ít nghiêm trọng nhưng đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo mặc dù có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nhưng quá trình điều tra và đến trước khi vụ án được đưa ra xét xử bị cáo không có ý thức trách nhiệm bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đối với người bị hại. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, ngoài ra sự việc xảy ra cũng do một phần lỗi của người bị hại khi đã không kìm chế sự nóng nảy của mình dẫn đến chửi bới bị cáo và dùng điều cày vụt lại bị cáo - Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với thương tích của bị cáo do bị cáo không đi khám, điều trị ở bất kỳ cơ sở khám chữa bệnh nào. Hơn nữa, bị cáo đã có đơn tự nguyện từ chối giám định thương tích, từ chối việc dẫn giải đi giám định thương tích. Bị cáo khẳng định việc từ chối giám định thương tích là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai đe dọa, ép buộc. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng không có yêu cầu giải quyết thương tích của mình do người bị hại gây ra nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

Trong vụ án này, đối với Nguyễn Hải H có hành vi dùng điều cày vụt vào tay trái của bị cáo nhưng bị cáo tự nguyện từ chối giám định thương tích nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thu không xem xét xử lý H đối với hành vi này là đúng theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, H còn có hành vi gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư đã vi phạm vào điểm a khoản 1 Điều 7 Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, ngày 29/8/2022 Công an huyện Th đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 127/QĐ-CATT đối với H về hành vi này với hình thức *"Cảnh cáo"* là phù hợp. Bản thân Nguyễn Hải H cũng không có ý kiến gì về việc xử phạt này nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét giải quyết.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo chưa bồi thường cho người bị hại Nguyễn Hải H. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà anh H cũng không đưa ra yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền cụ thể mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo không đưa ra được mức bồi thường cụ thể cho người bị hại nên cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vấn đề bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thấy rằng: Đối với bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm hại bao gồm: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại; Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị. Trong vụ án này người bị hại chỉ xuất trình hoá đơn mua thuốc, khám, chữa bệnh và yêu cầu giải quyết theo pháp luật nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận yêu cầu của người bị hại buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản tiền và mức bồi thường như sau:

Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa: Người bị hại giao nộp các hóa đơn bán hàng do nhà thuốc Trung tâm y tế huyện Th cấp ngày 16/5/2022 mua thuốc điều trị tổng số tiền là 1.080.000 đồng, 01 bảng kê chi phí khám bệnh của Trung tâm y tế huyện Th (Phiếu thu tiền viện phí) ngày 06/5/2022 là 99.172 đồng, 01 bảng kê chi phí điều trị nội trú là 533.546 đồng. Tổng số tiền chi phí điều trị tại các chứng từ là 1.712.718 đồng.

Chi phí đi lại cho 01 lần đi khám điều trị (02 chiều cả đi và về) là 200.000 đồng.

Tiền Bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là: 2.000.000 đồng.

Thu nhập thực tế bị mất của người bị hại: Do anh Nguyễn Hải H là lao động tự do không có tài liệu xác nhận thu nhập thực tế. Theo biên bản làm việc ngày 15/8/2022, đại diện Ủy ban nhân dân xã N - huyện Th nơi anh H cư trú cung cấp ngày công thu nhập của người lao động tại thôn K - xã N - huyện Th là 250.000 đồng/01 ngày. Căn cứ vào, hồ sơ bệnh án ngày 06/5/2022 và giấy ra viện ngày 16/5/2022 do Trung tâm y tế huyện Th xác nhận anh H điều trị thương tích 02 lần cụ thể: Lần 1 là ngày 06/5/2022; Lần 2 là từ ngày 09/5/2022 đến ngày 16/5/2022 được ra viện (08 ngày). Tương ứng 250.000 đồng x 08 ngày = 2.000.000 đồng.

Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế của 01 người chăm sóc là 250.000 đồng x 08 ngày = 2.000.000 đồng.

Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: Xét việc bị cáo gây thương tích tổn hại 07% sức khỏe của anh H nên cần bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho anh Hậu = 02 lần mức lương cơ sở là phù hợp. Tương ứng 1.490.000 x 02 = 2.980.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại Nguyễn Hải Hậu là: 1.712.718 đồng + 200.000 đồng + 2.000.000 đồng + 2.000.000 đồng + 2.000.000 đồng + 2.980.000 đồng = 10.892.718 đồng.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 con dao loại dao bầu dài 32,5cm; chuôi dao bằng gỗ màu nâu xám hình trụ tròn dài 11,1cm, thân dao bằng kim loại, có một lưỡi sắc, một đầu nhọn dài 21,4cm, bản rộng nhất là 6,2cm là hung khí bị cáo sử dụng để gây thương tích cho người bị hại có giá trị sử dụng còn lại nhỏ nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 ống nhựa màu xám trắng có kẻ sọc màu đỏ, dài 80cm, đường kính 2,5cm và 01 chiếc điếu cày bằng tre hình trụ tròn được dán kín bằng băng dính màu đen và màu trắng dài 55,8cm, đường kính 4,6cm là công cụ liên quan trực tiếp đến vụ án có giá trị sử dụng còn lại nhỏ nên cũng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc USB có chứa 02 đoạn video ghi lại hình ảnh vụ đánh nhau giữa bị cáo Nguyễn Văn L và người bị hại Nguyễn Hải H xảy ra vào ngày 06/5/2022. Đây là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn L phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dâm sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường cho anh Nguyễn Hải H tổng số tiền 10.892.718 *(Mười triệu tám trăm chín mươi hai nghìn bảy trăm mười tám)* đồng.

Kể từ ngày bản án phát sinh hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành án thì hàng tháng phải chịu một khoản lãi của số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu, tiêu hủy 01 *(Một)* con dao loại dao bầu dài 32,5cm; chuôi dao bằng gỗ màu nâu xám hình trụ tròn dài 11,1cm, thân dao

bằng kim loại, có một lưỡi sắc, một đầu nhọn dài 21,4cm, bản rộng nhất là 6,2cm; 01 *(Một)* ống nhựa màu xám trắng có kẻ sọc màu đỏ, dài 80cm, đường kính 2,5cm và 01 *(Một)* chiếc điếu cày bằng tre hình trụ tròn được dán kín bằng băng dính màu đen và màu trắng dài 55,8cm, đường kính 4,6cm (Theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm và 544.635 *(Năm trăm bốn mươi bốn nghìn sáu trăm ba mươi lăm)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Văn Tuyên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND huyện Th;
- CA huyện Th;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.